

Số: 02/2023/QĐCNHGT-DS

Hàm Thuận Nam, ngày 18 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S và ông Nguyễn Minh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (gọi tắt là Sacombank).

Người đại diện theo pháp luật: ông (bà) Nguyễn Đức Thạch D – chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: số 266-268 N, Phường K, Quận V, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Võ Toàn D – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng S chi nhánh Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. (theo Quyết định số 3271 ngày 26/12/2022 của Ngân hàng S)

Địa chỉ: khu phố N, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- *Người bị kiện:* ông Nguyễn Xuân Toàn – sinh năm 1999.

Địa chỉ thường trú: Tổ 18, Khu phố H, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Thuận.

Chỗ ở hiện nay: thôn K, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Xuân T đồng ý trả một lần số tiền 2.103.098.630 (hai tỷ một trăm lẻ ba triệu không trăm chín mươi tám ngàn sáu trăm ba mươi) đồng cho Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S theo Hợp đồng tín dụng số 202126488924 ngày 06/01/2022. Trong đó, 2.000.000.000 (hai tỷ) đồng nợ gốc và 103.098.630 (một trăm lẻ ba triệu không trăm chín mươi tám ngàn sáu trăm ba mươi) đồng nợ lãi tính đến ngày 31/3/2023.

- Ông Nguyễn Xuân T đồng ý tiếp tục trả tiền lãi theo dư nợ gốc còn nợ với mức lãi suất như các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 202126488924 ngày 06/01/2022 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S kể từ ngày 01/4/2023 cho đến khi trả nợ xong.

- Trường hợp ông Nguyễn Xuân T không trả số tiền trên hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng Thương mại Cổ Phần S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mãi tài sản là 02 thửa đất gồm: Thửa đất số 486 tờ bản đồ số 64 diện tích 1794.3m² đất tọa lạc tại thôn Cây Găng, xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 941734 do UBND huyện Hàm Thuận Nam cấp ngày 12/11/2021 đứng tên hộ ông Lê Văn N, đã chỉnh lý biến động sang tên ông Nguyễn Xuân T ngày 03/12/2021 và Thửa đất số 485 tờ bản đồ số 64 diện tích 252.2m² đất tọa lạc tại thôn Cây Găng, xã Tân Thành, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 941732 do UBND huyện Hàm Thuận Nam cấp ngày 12/11/2021 đứng tên hộ ông Lê Văn Ngộ, đã chỉnh lý biến động sang tên ông Nguyễn Xuân Toàn ngày 03/12/2021 là tài sản của ông Nguyễn Xuân T để đảm bảo việc trả số tiền 2.103.098.630 (hai tỷ một trăm lẻ ba triệu không trăm chín mươi tám ngàn sáu trăm ba mươi) đồng và khoản lãi phát sinh kể từ ngày 01/4/2023 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 175/2021/TC ngày 06/01/2022.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hàm Thuận Nam;
- THADS huyện Hàm Thuận Nam;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN*(đã ký và đóng dấu)***Nguyễn Thị Phương**